

ECO PROSHIELD 4X42F

ECOPSHIELD

Găng tay HPPE (polyethylene ệu s n g cắt **có** **polyurethane**

Găng tay ch ố n g cắt ECO PROSHIELD 4X42F p ợ i polyamide tái ch ế , cấp độ ch ố n g cắt lót 15 gauge, bảo v ệ toàn diệ n c ổ tay và độ nhạ y cảm xúc giác t u i. yệ t v ờ

lót	HPPE 15 gauge / thép / polyamide (43% tái chế) / elastane / latex
l	PU
Loạ	Chức năng màn hình cảm ứng TSF, SIF không chứa silicone
Phạm vi kích thước	EU 6-12
thép	0.021 kg
hiêu chu	ANSI/ISEA 105:2016 : A5 4 4 EN ISO 21420:2020 EN 388:2016 : 4 X 4 2 F

CE · ANSI/ISEA · 15G · LATEX FREE · SILICONE FREE

EN ISO 21420 EN 388:2016

4X42F

ất



GRY

mức độ hiệu s

EN388:2016	0	1	2	3	4	5
a. Khả **năng** chống **mài mòn** (lượt)	< 100	100	500	2000	8000	-
b. Khả **năng** chống **ghép** nối)	< 1.2	1.2	2.5	5.0	10.0	20.0
(Newton)	< 10	10	25	50	75	-
d. Sức cản **(Newton)**	< 20	20	60	100	150	-

EN ISO 13997 (TDM-100 test)	A	B	C	D	E	F
e. Khả **năng** **(TDM 100)**	2	5	10	15	22	30

ộ bền **xé** (

a. Khả **năng** chống **mài mòn:** Dựa **trên** số **chu kỳ** cần thiết để **chà xát qua** găng tay mẫ
b. Khả **năng** dựa **trên** số **chu kỳ** cần thiết để
c. Khả **năng** chống **xé:** Dựa **trên** lượng lực cần thiết để **xé** mẫ
d. Khả **năng** chống **xuyên** thủng: Dựa **trên** lực cần thiết để **xuyên** có kích thước **tiêu** chu
e. Khả **năng** chống cắt **theo** thử nghiệm TDM100: dựa **trên** số **chu kỳ** cần thiết để cắt **không** qua mẫ

Công nghiệp **n:**

Biên t ập , lĩnh vự c ô tô, Hoá h ọ c , phục vụ ăn uố n g, ạch , Xây dự n g, Thự c phẩm & Ngành công n g hiệp , Khai thác m ỏ , Dầu khí, thiế n thu

Khả **năng** chống cắt cực **cao**
Những chiếc găng tay này có khả năng chống cắt cao nhất theo EN388 và cung cấp khả năng bảo vệ các

Khả **năng** chống **mài mòn cao**
Những chiếc găng tay này
không bị mòn nhanh chóng. Chúng đáp ứng mức độ chống mài mòn cao nhất theo EN388.

Tính linh hoạt **cao**
Những chiếc găng tay này được làm từ chất liệu dệt kim mỏng nhất hiện có, mang lại